

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 104 /SGDDĐT-VP

V/v triển khai công tác cải cách
hành chính năm 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 16 tháng 01 năm 2019

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng thuộc Sở.

Căn cứ công văn số 51/SNV-CCHC Ngày 08/11/2019 của Sở Nội vụ về triển khai công tác CCHC năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị trực thuộc, các Phòng thuộc Sở (sau đây gọi chung là các đơn vị) triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Triển khai, quán triệt Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2019; Quyết định số 1657/QĐ-SGDĐT ngày 28/12/2018 về ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị (có file đính kèm).

2. Chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

3. Công khai, niêm yết TTHC tại trụ sở và trên website đơn vị; thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục đã triển khai áp dụng; chủ động kiểm tra, xử lý khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra.

4. Sử dụng hiệu quả phần mềm văn phòng điện tử, ứng dụng chứng thư số, chữ ký số tại cơ quan đơn vị.

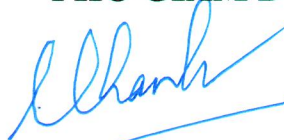
5. Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 và ISO điện tử theo lộ trình của UBND tỉnh (đối với Văn phòng Sở).

Nhận được công văn này, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị chỉ đạo thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Sĩ Thành

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
tỉnh Đắk Nông năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh về cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) tỉnh Đắk Nông năm 2018 và những năm tiếp theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 579/TTr-SNV ngày 03 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2019; định kỳ hàng quý, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.



2. Giao Sở Nội vụ đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này, định kỳ báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / ms

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các CQTW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Thành viên BCD CCHC tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KSTT, HCQT, KTKH, NC.



Ủy ban Nhân dân
tỉnh Đắk Nông
Tỉnh Đắk Nông
13.12.2018
10:44:59 +07:00

Cao Huy



2.2	Tổ Tư vấn CCHC cấp tỉnh họp định kỳ, đột xuất	Xây dựng, góp ý các Kế hoạch, đề án, báo cáo	Tổ trưởng Tổ Tư vấn	Các Thành viên Tổ Tư vấn	Tháng 01 - Tháng 12	10
3	Tổ chức đánh giá Chi số CCHC					
3.1	Tổ chức đánh giá, chấm điểm Chi số CCHC của các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản triển khai thực hiện; - Quyết định công bố Chi số của UBND tỉnh. 	Hội đồng thẩm định Chi số CCHC tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 10 - Tháng 12	8
3.2	Tự đánh giá xác định Chi số CCHC (Par Index) cấp tỉnh năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu kiểm chứng; - Báo cáo tự đánh giá của UBND tỉnh. 	Tổ đánh giá (Theo Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh)	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ	
4	Kiểm tra công tác CCHC					
4.1	Kiểm tra liên ngành công tác CCHC, hỗ trợ doanh nghiệp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh (PCI)	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; - Kế hoạch kiểm tra; - Báo cáo kết quả kiểm tra; - Kết quả xử lý sau kiểm tra. 	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 7 - Tháng 11	45
4.2	Kiểm tra đột xuất việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả kiểm tra định kỳ; - Kết quả xử lý sau kiểm tra. 	Tổ kiểm tra (Theo Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh)	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	40
5	Xây dựng các Kế hoạch, Đề án					
5.1	Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án Hỗ trợ và Phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch; - Báo cáo kết quả. 	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	

5.2	Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp trẻ, chủ trương trại trẻ trên địa bàn tỉnh năm 2019	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I	
5.3	Xây dựng Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2020	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Quý IV	
6	Công tác tuyên truyền CCHC					
6.1	Xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC tỉnh năm 2020	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9 - Tháng 12	
6.2	Các thông tin, sự kiện CCHC thường xuyên được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị	Báo cáo kết quả thực hiện	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
6.3	Xây dựng cụm Panô, Áp phích tuyên truyền CCHC trên địa bàn các huyện: Đắk Song, Đắk Mil, Cư Jút, Krông Nô và Đắk R'lấp	- Cụm Panô, Áp phích được xây dựng; - Báo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	UBND các huyện: Đắk Song, Đắk Mil, Cư Jút và Krông Nô và Đắk R'lấp	Tháng 01 - Tháng 8	195
6.4	Các chuyên mục, chuyên đề về CCHC được đăng tải trên Báo Đắk Nông	Mỗi tháng 1 chuyên mục	Báo Đắk Nông	Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	60
6.5	Tuyên truyền CCHC trên sóng Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh	Mỗi tháng 01 chuyên mục	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	120
6.6	Xây dựng và phát sóng Bản tin CCHC hàng tuần	Từ 03 - 04 Bản tin/01 tháng	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	180
6.7	Tuyên truyền công tác CCHC, Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) bằng tờ rơi	- Tờ rơi, tờ gấp hoặc logo tuyên truyền được xây dựng; - Báo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 6	20

6.8	Xây dựng phóng sự, video clip hướng dẫn, tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Các phóng sự, video clip được đăng tải trên Trang thông tin điện tử các Sở, Ban, ngành, địa phương và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
II CÀI CÁCH THỂ CHẾ						
1	Xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh	Quyết định QPPL	Sở Tư pháp	Văn phòng HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, Ban, ngành	Tháng 01 - Tháng 12	
2	Cập nhật văn bản QPPL lên Cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia	- 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh được cập nhật đầy đủ, kịp thời; - Báo cáo kết quả.	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
3	Tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL	- 100% văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện ban hành được kiểm tra; - Báo cáo kết quả.	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
4	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	- Thường xuyên theo quy định; - Báo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Ban Pháp chế HĐND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
5	Rà soát văn bản QPPL theo chuyên đề, lĩnh vực	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Ban Pháp chế HĐND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo sự chỉ đạo hoặc Kế hoạch đề ra	

6	Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh đúng quy định	Báo cáo kết quả xử lý; Văn bản xử lý kết quả sau kiểm tra, rà soát; văn bản phê bình (nếu có)	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
7	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 3	
8	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2019	Thông báo Kết luận kiểm tra	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 4 - Tháng 12	
9	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền	Văn bản xử lý; Báo cáo kết quả.	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
10	Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đúng nội dung và thời gian quy định	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
11	Xây dựng Sổ tay công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Đề cương, sổ tay, báo cáo kết quả	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 9	40
12	Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật tại tỉnh	- Kế hoạch của UBND tỉnh; phương án điều tra khảo sát; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 7 - Tháng 11	60
III CÀI CÁCH THỬ TỰC HÀNH CHÍNH						
I Kiểm soát TTHC						
1.1	Ban hành các quy định TTHC đúng thẩm quyền	- 100% các quy định được ban hành đúng thẩm quyền;	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	

		- Quyết định của UBND tỉnh.				
1.2	Rà soát, kiểm tra, đánh giá TTHC và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, rà soát	- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện; - Báo cáo kết quả.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	
2	Công bố, công khai TTHC					
2.1	Công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	Quyết định công bố của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	
2.2	Nhập, đăng tải công khai TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC sau khi công bố	100% TTHC của địa phương được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC kịp thời	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	
2.3	Công khai TTHC kịp thời, đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC	100% TTHC được công khai đúng quy định; báo cáo kết quả	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
2.4	Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của tỉnh và Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị	100% TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định; báo cáo kết quả	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
3	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông					
3.1	Thực hiện theo cơ chế một cửa	- 100% TTHC được thực hiện đúng cơ chế một cửa theo quy định của UBND tỉnh; Báo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
3.2	Thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	- 100% TTHC được thực hiện đúng cơ chế một cửa liên thông theo quy định của UBND tỉnh;	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	

4	Kết quả giải quyết TTHC	Báo cáo kết quả.						
4.1	TTHC cấp tỉnh	- Từ 95 % hồ sơ TTHC trở lên giải quyết trước hạn, đúng hạn; - Báo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành	Các cơ quan, đơn vị có liên quan				
4.2	TTHC cấp huyện	- Từ 95 % hồ sơ TTHC trở lên giải quyết trước hạn, đúng hạn; - Báo cáo kết quả.	UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan				
4.3	TTHC cấp xã	- Từ 95 % hồ sơ TTHC trở lên giải quyết trước hạn, đúng hạn; - Báo cáo kết quả.	UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan				
5	Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; (PAKN) và thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết TTHC trễ hạn							
5.1	Công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị	- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện công khai địa chỉ; 100% đơn phản ánh, kiến nghị được xử lý; - Báo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01 - Tháng 12			
5.2	Thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC trễ hạn	- 100% TTHC trễ hạn phải ban hành văn bản xin lỗi đúng thẩm quyền theo quy định; - Báo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01 - Tháng 12			

IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY						
1	Thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy					
1.1	Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các Phòng của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện	- Đề án được phê duyệt; - Bảo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 8	
1.2	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	- 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; các Phòng thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; các Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện thực hiện đúng quy định về cấp phó của người đứng đầu; - Bảo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
2	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao	- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định; - Bảo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
2.1	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính	- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định; - Bảo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
2.2	Thực hiện quy định về số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh	100% cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định; - Bảo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
3	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý					
3.1	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ và các Bộ, ngành ban hành	Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định của Chính phủ; các bộ,	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	

		ngành chủ quản				
3.2	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về phân cấp	Thực hiện lồng ghép kiểm tra liên ngành về công tác CCHC, PCI	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 7 - tháng 11	
4	Tổ chức điều tra, khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm	- Kế hoạch của UBND tỉnh; - Báo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các cơ quan đơn vị liên quan	Tháng 6 - Tháng 12	90
V	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCCVV					
1	Bổ trí công chức theo đúng vị trí việc làm sau khi lên công chức được bố trí theo vị trí việc làm; Báo cáo kết quả.	- Đảm bảo từ 80% trở lên công chức được bố trí theo vị trí việc làm; Báo cáo kết quả.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
2	Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức	- Kế hoạch, thông báo, quyết định... bảo đảm 100% công chức được tuyển dụng đúng quy định; - Báo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	
3	Thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo thẩm quyền của tỉnh	- Kế hoạch, thông báo, quyết định... bảo đảm 100% nội dung thực hiện theo quy định; - Báo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	
4	Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị	Các Quyết định bổ nhiệm - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; Quyết định cử đào tạo, bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	
5	Đào tạo, bồi dưỡng CBCCVV	Quyết định cử đào tạo, bồi dưỡng	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	

5.1	Tổ chức rà soát chất lượng đời ngũ cán bộ, công chức cấp xã để đào tạo, bồi dưỡng chuẩn chức danh	Kế hoạch tổ chức; Bảo cáo kết quả.	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
5.2	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cho công chức Trung tâm phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã	Kế hoạch mở lớp; Bảo cáo kết quả.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan đơn vị liên quan	Tháng 3 - Tháng 10	
5.3	Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ đánh giá xác định Chỉ số CCHC cho các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Kế hoạch mở lớp; Bảo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; các CQTW đóng trên địa bàn tỉnh	Tháng 8 - Tháng 10	20
5.4	Tổ chức lớp bồi dưỡng công tác chỉ đạo điều hành CCHC cho lãnh đạo các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Kế hoạch mở lớp; Bảo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 6	50
5.5	Tổ chức mở lớp bồi dưỡng kỹ năng điều tra xã hội học cho cán bộ, công chức các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Kế hoạch mở lớp; Bảo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 9	40
5.6	Triển khai đúng tiến độ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019	100% kế hoạch được triển khai hoàn thành; Bảo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG						
1	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	100% đơn vị thực hiện đúng quy định; Bảo cáo kết quả.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
2	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	100% đơn vị thực hiện đúng quy định; Bảo cáo kết quả.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	

3	Thực hiện các chính sách cải cách tiền lương, thu nhập, phụ cấp, tiền công, chính sách xã hội	- Các văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
4	Thực hiện cơ chế khoán biên chế, kinh phí hành chính	Thực hiện, báo cáo kết quả.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01 - Tháng 12	
VII HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH						
1	Triển khai Đề án kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh	- Đề án được triển khai; - Báo cáo kết quả.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	Tháng 01 - Tháng 12	
2	Thực hiện trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước	100% đơn vị thực hiện, báo cáo kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
3	Vận hành Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử	Văn bản đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc cập nhật dữ liệu trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử; - Báo cáo kết quả.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
4	Tích hợp chữ ký số vào các phần mềm dùng chung của tỉnh	- Hệ thống thư điện tử công vụ, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên hệ thống một cửa điện tử; - Báo cáo kết quả.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
5	Thực hiện hiệu quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số; Mail điện tử công vụ	- Theo dõi, đôn đốc sử dụng; - Các văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	

6	Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 2,3 và 4	100% đơn vị thực hiện; báo cáo kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tháng 01 - Tháng 12	
7	Tổ chức mở lớp tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho lãnh đạo UBND cấp xã (Chữ ký số, chứng thư số, phần mềm văn bản...)	Kế hoạch mở lớp; Báo cáo kết quả thực hiện.	Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 7	70
8	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)	Triển khai, thực hiện đúng các quy định về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tháng 01 - Tháng 12	
9	Triển khai áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan nhà nước tỉnh giai đoạn 2018-2020	100% cơ quan, đơn vị triển khai; Báo cáo kết quả.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tháng 01 - Tháng 12	
Tổng cộng						1.080

(Bảng chữ: Một tỉ không trăm tám mươi triệu đồng)

Số: 1657/QĐ-SGD&ĐT

Đắk Nông, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2019
Của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số: 09/2016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2019;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các phòng cơ quan Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Theo Điều 3;
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Sở Nội vụ (để b/cáo);
- Các đơn vị trực thuộc
- Website Sở;
- Lưu VT,VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Sĩ Thành

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

*(Kèm theo Quyết định số: 1657/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2019
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

I. MỤC TIÊU:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông, trong đó thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm là đổi mới, sắp xếp xếp đúng chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức theo đúng hướng dẫn của Trung ương.
- Về nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC, VC: 100% đơn vị thực hiện cơ cấu công chức, viên chức, nhân viên theo vị trí việc làm; thực hiện tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC, nhất là năng lực thực thi công vụ, kỹ năng và văn hóa ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong toàn ngành.
- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; duy trì việc cắt giảm tối thiểu thời gian, thủ tục thực hiện thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC gắn với hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh của tỉnh, phần đầu thực hiện cải thiện và nâng thứ hạng Chỉ số CCHC cao hơn năm 2018.

2. Yêu cầu

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế về công tác CCHC năm 2018; triển khai toàn diện và cải thiện, nâng cao chất lượng công tác CCHC trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Chủ động nghiên cứu, tìm kiếm và đưa ra các giải pháp hay phù hợp với tình hình đơn vị và đặc điểm địa phương trong thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2019 đảm bảo chất lượng, hiệu quả và thông suốt.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm Kế hoạch CCHC năm 2019 của ngành; Cải thiện, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, chất lượng dịch vụ hành chính công lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Đẩy mạnh hoạt động cải cách hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

II. Nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2019

Tt	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kinh phí (Triệu đồng)
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1	Sở kết, tổng kết công tác CCHC					
1.1.	Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2018, triển khai nhiệm vụ công tác CCHC năm 2019	- Hội nghị triển khai; - Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Quý I	10 triệu
1.2.	Tổ chức Hội nghị Sơ kết công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2019	- Hội nghị triển khai; - Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Quý III	10 triệu

2	Tổ chức cuộc họp CCHC					
	Ban chỉ đạo CCHC Sở họp định kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Các cuộc họp được triển khai; - Báo cáo kết quả 	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	01
3	Tổ chức đánh giá chỉ số CCHC					
	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC của cơ quan năm 2019	Quyết định thành lập đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC của cơ quan năm 2019	Tổ đánh giá	Các phòng thuộc Sở	Tháng 10- Tháng 11	
4	Kiểm tra công tác CCHC					
	Kiểm tra công tác CCHC	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập đoàn Kiểm tra; - Kế hoạch kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra 	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	20
5	Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2020					
5.1	Ban hành kế hoạch CCHC năm 2020	Kế hoạch được ban hành	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 12	
		100% nội dung trong Kế hoạch được triển khai thực hiện, hiệu quả	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng	Tháng 12	

					thuộc Sở		
5.2	Ban hành kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2020	100% nội dung trong Kế hoạch được triển khai thực hiện, hiệu quả	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 12		
5.3	Ban hành Kế hoạch rà soát TTHC năm 2020	100% nội dung trong Kế hoạch được triển khai thực hiện, hiệu quả	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 12		
5.4	Xây dựng kế hoạch nâng cao chỉ số PAPI năm 2020	100% nội dung trong Kế hoạch liên quan đến giáo dục và đào tạo được triển khai thực hiện, hiệu quả	Phòng Giáo dục Tiểu học –Mầm non	Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã	Tháng 12		
5.5	Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Chi phí thời gian năm 2020	100% nội dung trong Kế hoạch liên quan đến giáo dục và đào tạo được triển khai thực hiện, hiệu quả	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 12		
5.6	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chi số PCI năm 2020	100% nội dung trong Kế hoạch liên quan đến giáo dục và đào tạo được triển khai thực hiện, hiệu quả	Phòng Trung học – QL chất lượng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 12		

6	Công tác tuyên truyền CCHC						
6.1	Xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC ngành GDĐT năm 2020	100% nội dung trong Kế hoạch được triển khai thực hiện, hiệu quả	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 12		
6.2	Các Thông tin, sự kiện CCHC thường xuyên được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở GDĐT, các đơn vị trực thuộc	Báo cáo Kết quả thực hiện	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12		
6.3	Tổ chức tập huấn triển khai công tác CCHC, Công nghệ thông tin	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Quý III- Quý IV		
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	-Thường xuyên theo quy định; - Báo cáo kết quả	Thanh tra Sở	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12		
2	Tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL	- 100% văn bản QPPL do HDND, UBND cấp tỉnh ban hành được kiểm tra;	Thanh tra Sở	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12		

		- Báo cáo kết quả.				
3	Rà soát văn bản QPPL theo chuyên đề, lĩnh vực	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả	Thanh tra Sở	Các phòng thuộc Sở	Theo Văn bản yêu cầu hoặc Kế hoạch đề ra	
4	Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Báo cáo kết quả xử lý; văn bản xử lý kết quả sau kiểm tra, rà soát	Thanh tra Sở	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	
5	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành năm 2019	Kế hoạch của Sở GDĐT	Thanh tra Sở	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 03	
6	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2019	Thông báo Kết luận kiểm tra	Thanh tra Sở	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 04- Tháng 12	
7	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền	- Văn bản xử lý; - Báo cáo kết quả	Thanh tra Sở	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	
8	Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đúng nội dung và thời gian quy định	Báo cáo Sở Tư pháp	Thanh tra Sở	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	

III		CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
1	Kiểm soát TTHC							
1.1	Ban hành các quy định TTHC đúng thẩm quyền	100% các quy định được ban hành đúng quy định	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12			
1.2	Rà soát, kiểm tra, đánh giá TTHC và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, rà soát.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12			
2	Công bố, công khai TTHC							
2.1	Tham mưu Công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT	Quyết định công bố của UBND tỉnh	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quyết định sửa đổi bổ sung, thay thế của Bộ GDĐT			
2.2	Đăng tải công khai kịp thời TTHC vừa công bố trên Website và niêm yết tại trụ sở Văn phòng Sở, đơn vị trực thuộc.	- 100% TTHC được công khai đúng quy định; - Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh			
3	Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế							

	một cửa liên thông						
3.1	Thực hiện theo cơ chế một cửa	<ul style="list-style-type: none"> - 100% TTHC được thực hiện theo đúng cơ chế một cửa theo quy định của UBND tỉnh; - Báo cáo kết quả 	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12		
3.2	Thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	<ul style="list-style-type: none"> - 100% TTHC được thực hiện theo đúng cơ chế một cửa liên thông theo quy định của UBND tỉnh; - Báo cáo kết quả 	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12		
4	Kết quả giải quyết TTHC						
	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo	Từ 95% hồ sơ TTHC trở lên giải quyết trước hạn, đúng hạn	Các phòng thuộc Sở	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12		
5	Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) và thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết TTHC trễ hạn						
5.1	Công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản	100% cơ quan, đơn vị	Văn phòng	Các cơ quan,	Tháng 01-		

	ảnh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị	thực hiện công khai địa chỉ; 100% đơn phản ánh, kiến nghị được xử lý.		đơn vị liên quan	Tháng 12	
5.2	Thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC trễ hạn	-100% TTHC trễ hạn phải ban hành văn bản xin lỗi đúng thẩm quyền theo quy định; - báo cáo kết quả	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy					
1.1	Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các Phòng thuộc Sở	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng TCCB-Tài chính	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01	
1.2	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng Lãnh đạo tại cơ quan Văn phòng Sở	Thực hiện đúng quy định về cấp phó của người đứng đầu	Phòng TCCB-Tài chính	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	
2	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao					
2.1	Thực hiện quy định về sử dụng biên	Thực hiện đúng quy	Phòng	Các cơ quan,	Tháng 01-	

	chế hành chính	định; Báo cáo kết quả	TCCB-Tài chính	đơn vị liên quan	Tháng 12	
2.2	Thực hiện quy định về số người làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Thực hiện đúng quy định; Báo cáo kết quả	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
3	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý					
	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ ban hành	Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định của Chính phủ.	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
V	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCC					
1	Bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy	- Đảm bảo 80% trở lên công chức được bố trí theo vị trí việc làm; - Báo cáo kết quả	Phòng TCCB-Tài chính	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	
2	Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các Phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc	Các Quyết định bổ nhiệm	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	

3	Đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; - Quyết định cử đào tạo, bồi dưỡng. 	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
4	Triển khai đúng tiến độ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019	<ul style="list-style-type: none"> - 100% kế hoạch được triển khai hoàn thành; - Báo cáo kết quả. 	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công	<ul style="list-style-type: none"> - 100% đơn vị trực thuộc đúng quy định; - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
2	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị định 130, Nghị định 43/2006/NĐ-CP của cơ quan và một số đơn vị trực thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra; - Báo cáo kết quả 	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
3	Thực hiện các chính sách cải cách tiền lương, thu nhập, phụ cấp, tiền công, chính sách xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Các Văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả 	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	

4	Thực hiện khoản biên chế, kinh phí hành chính	Thực hiện, báo cáo kết quả	Phòng TCCB-Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
VII HIỆN ĐỊA HÓA HÀNH CHÍNH						
1	Thực hiện đề án Kiến trúc chính quyền điện tử trong toàn ngành	Báo cáo kết quả	Phòng TXCN-CTTT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án ban hành	
2	Thực hiện trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành và các cơ quan hành chính nhà nước	- 100% đơn vị thực hiện; - Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	
3	Phối hợp thực hiện Văn hành hệ thống phần mềm một cửa điện tử	Cập nhật giữ liệu trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc; các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	
4	Tích hợp chữ ký số vào các phần mềm dùng chung của tỉnh	- Hệ thống thư điện tử công vụ, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên hệ thống một cửa điện tử; - Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	

5	Thực hiện ứng dụng chữ ký số, chứng thư số; Mail điện tử công vụ	Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	
6	Thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	- 100% đơn vị thực hiện; - Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc	Tháng 01- Tháng 12	20
7	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCÍ)	Triển khai thực hiện đúng các quy định về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo Công văn số 1360/SGDDT ngày 01/8/2017 về việc nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công ích	Văn phòng Sở, Các đơn vị trực thuộc	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 01- Tháng 12	
8	Triển khai áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 trong các cơ quan nhà nước tính giai đoạn 2018-2020	Báo cáo kết quả	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	Tháng 01- Tháng 12	20
Tổng cộng						81

III. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện cải cách hành chính năm 2019 chi từ nguồn kinh phí chi thường xuyên được UBND tỉnh bố trí trong dự toán hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

IV Tổ chức thực hiện

1. Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch này, triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị đạt hiệu quả, đồng thời thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

2. Giao Văn phòng:

- Phối hợp Phòng Kế hoạch Tài chính: Chủ trì tham mưu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các chỉ tiêu, nội dung về công tác cải cách tài chính, bố trí kinh phí hợp lý để thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đạt hiệu quả.

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính tại Các phòng chuyên môn thuộc Sở; Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc đảm bảo hiệu quả, chất lượng và đúng yêu cầu, tiến độ đề ra.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các đơn vị gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng) để xem xét, giải quyết./.

**DANH SÁCH CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÁP DỤNG DỊCH VỤ
CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3,4 LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
(Tại Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 29/1/2018;
Quyết định số 1524/QĐ-UBND ngày 25/9/2018)

1. Các thủ tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3:

- + Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc;
- + Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp;
- + Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông;
- + Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học;
- + Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài;
- + Tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bổng khác và tự túc vào học tại Việt nam;
- + Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia;
- + Đăng ký dự thi Trung học phổ thông quốc gia;
- + Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học.

2. Các thủ tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

- + Tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bổng khác và tự túc vào học tại Việt Nam;
- + Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên;
- + Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ công nghệ thông tin;
- + Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú;
- + Chính sửa nội dung văn bằng chứng chỉ;
- + Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp.

